

Số: **2755/QĐ-UBND**

Đà Nẵng, ngày **24** tháng **6** năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH CHẤP THUẬN ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ
ĐỒNG THỜI CHẤP THUẬN NHÀ ĐẦU TƯ**

(Cấp lần đầu: ngày 15 tháng 10 năm 2016)

(Điều chỉnh lần thứ 02: ngày **24** tháng **6** năm 2026)

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 11 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật Kinh doanh bất động sản ngày 28 tháng 11 năm 2023;

*Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021,
Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ
Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu
tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;*

*Căn cứ Quyết định số 486/QĐ-BTC ngày 16/3/2026 của Bộ Tài chính công
bố các Thông tư hướng dẫn thực hiện các Nghị định của Chính phủ quy định chi
tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư tiếp tục được áp dụng
một phần hoặc toàn bộ;*

*Căn cứ Quyết định chủ trương đầu tư số 7014/QĐ-UBND ngày 15 tháng 10
năm 2016 và Quyết định chủ trương đầu tư số 1909/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5
năm 2018 của UBND thành phố Đà Nẵng;*

*Căn cứ văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư và hồ sơ kèm theo do
Công ty Cổ phần Địa Cầu nộp ngày 26 tháng 9 năm 2025, ngày 26 tháng 11 năm
2025, ngày 21 tháng 01 năm 2026, ngày 15 tháng 5 năm 2026 và ý kiến của các
cơ quan có liên quan;*

*Căn cứ Công văn số 1161-CV/TU ngày 24 tháng 4 năm 2026 của Ban
Thường vụ Thành ủy; Công văn số 2384-CV/ĐU ngày 28 tháng 4 năm 2026 của
Đảng ủy UBND thành phố;*

*Theo Báo cáo số 148/BC-STC ngày 10 tháng 02 năm 2026, Công văn số
2578/STC-KTTN ngày 13 tháng 3 năm 2026, Báo cáo số 447/BC-STC ngày 17*



tháng 6 năm 2026 của Sở Tài chính thành phố Đà Nẵng về Kết quả thẩm định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Khu đô thị ven sông Hòa Quý - Đồng Nò; kết quả biểu quyết của các thành viên UBND thành phố theo Công văn số 6482/VP-KT ngày 20 tháng 6 năm 2026 của Văn phòng UBND thành phố.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư dự án Khu đô thị ven sông Hòa Quý - Đồng Nò của Công ty Cổ phần Địa Cầu đã được chấp thuận tại Quyết định chủ trương đầu tư số 7014/QĐ-UBND ngày 15 tháng 10 năm 2016 và Quyết định chủ trương đầu tư số 1909/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2018 của UBND thành phố Đà Nẵng; với nội dung điều chỉnh như sau:

1. Nội dung điều chỉnh thứ nhất:

Nội dung Thông tin nhà đầu tư đã quy định tại Quyết định chủ trương đầu tư số 1909/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2018 của UBND thành phố được điều chỉnh như sau:

“Nhà đầu tư: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA CẦU

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0400470419 do Phòng Doanh nghiệp và Đăng ký kinh doanh - Sở Tài chính thành phố Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 25 tháng 08 năm 2004, cấp thay đổi lần thứ 28 ngày 28 tháng 4 năm 2026.

Địa chỉ trụ sở chính: 36-38 Bạch Đằng, phường Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam.

Điện thoại: 0236.3935504

Số Fax: 0236.3935492

Thông tin về người đại diện theo pháp luật:

Họ, chữ đệm và tên: NGUYỄN VĂN HẢI

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 15/10/1984

Quốc tịch: Việt Nam

Số định danh cá nhân: 038084017574

Chức danh: Giám đốc

Địa chỉ liên lạc: Thôn Thanh Minh, xã Hoàng Giang, tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam.”

2. Nội dung điều chỉnh thứ hai:

Nội dung mục tiêu dự án đã quy định tại khoản 2 Điều 1 Quyết định chủ trương đầu tư số 1909/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2018 của UBND thành phố được điều chỉnh như sau:

STT	Mục tiêu hoạt động	Mã ngành theo VSIC (Mã ngành cấp 4)
1	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
2	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày. Chi tiết: Dịch vụ khách sạn	5510
3	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610

Đầu tư xây dựng khu đô thị hoàn chỉnh, đồng bộ trong đó bao gồm: hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, cây xanh, cảnh quan và các công trình dịch vụ, tiện ích đi kèm; các loại hình nhà ở (nhà biệt thự, nhà ở liền kề) để bán, cho thuê, cho thuê mua theo quy định của pháp luật; nhà chung cư để bán, cho thuê, cho thuê mua theo quy định của pháp luật; Chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã có hạ tầng kỹ thuật trong dự án bất động sản cho tổ chức để đầu tư xây dựng nhà ở, công trình xây dựng.

3. Nội dung điều chỉnh thứ ba:

Nội dung quy mô dự án đã quy định tại khoản 2 Điều 1 Quyết định chủ trương đầu tư số 1909/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2018 của UBND thành phố được điều chỉnh như sau:

- Quy mô diện tích đất: 5.083.358 m².

STT	Thành phần sử dụng đất	Diện tích (m²)	Tỷ lệ (%)
A	Ranh giới quy hoạch	3.529.611	100,00
1	Đất ở	1.672.246	47,38
2	Đất chung cư cao cấp kết hợp thương mại dịch vụ	38.386	1,09
3	Đất giáo dục	163.296	4,63
4	Đất bệnh viện	19.881	0,56
5	Đất thể dục thể thao	15.062	0,43
6	Bến đậu tàu thuyền	3.836	0,11
7	Đất trung tâm văn hóa	5.922	0,17
8	Đất tôn giáo (Chùa Vân Long)	3.570	0,10
9	Đất đình làng Hóa Khuê Đông, mộ ông Nguyễn Văn Diêu, bia Đập Quang	1.080	0,03
10	Nhà hợp tổ dân phố	1.270	0,04
11	Đất công viên cây xanh, hành lang thoát lũ	532.612	15,09
12	Đất mặt nước nội bộ dự án	13.308	0,38

STT	Thành phần sử dụng đất	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)
13	Đất giao thông, mương kỹ thuật	1.059.042	29,99
14	Trạm y tế	100	0,003
B	Ranh giới nạo vét lòng sông và tôn tạo cảnh quan	1.553.747	
TỔNG CỘNG		5.083.358	

- Công suất thiết kế: Đầu tư xây dựng khu đô thị hoàn chỉnh, đồng bộ trong đó bao gồm: hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, cây xanh, cảnh quan và các công trình dịch vụ, tiện ích đi kèm với diện tích dự án là 5.038.358 m².

- Sản phẩm, dịch vụ cung cấp:

+ Nhà ở thương mại thấp tầng (nhà ở liền kề, nhà biệt thự) được xây tại các vị trí theo quy định;

+ Hệ thống hạ tầng kỹ thuật;

+ Nền đất ở, nền đất các lô chung cư, nền đất các công trình hạ tầng xã hội;

+ Nhà chung cư kết hợp thương mại dịch vụ;

+ Các công trình công cộng, hạ tầng xã hội phục vụ khu đô thị như trường học, bệnh viện, khu thể thao, khu văn hóa, nhà tổ dân phố, trạm y tế, công viên,...

- Quy mô kiến trúc xây dựng dự kiến (*diện tích xây dựng, diện tích sàn, số tầng, chiều cao công trình, mật độ xây dựng, hệ số sử dụng đất...*):

+ Đối với các hạng mục được bổ sung đầu tư xây dựng gồm:

Các thông số kỹ thuật chính tổng hợp hạng mục của dự án chưa đầu tư

TT	Danh mục, thành phần	Diện tích (m ²)	MĐ XD (tối thiểu - tối đa) (%)	Diện tích xây dựng (m ²)	Số tầng (tối thiểu - tối đa)	Chiều cao tối đa (m)	Diện tích sàn (m ²)	Hệ số SDĐ tối đa (lần)	Số căn
1	Chung cư cao cấp kết hợp thương mại dịch vụ	38.386	35-75	28.006	1-20	78	480.282	12,8	5.831
2	Công trình giáo dục	163.296	20-40	65.318	1-5	20	290.643	2	13
3	Bệnh viện	19.881	20-40	7.952	1-15	59	119.286	6	1
4	Thể dục thể thao	15.062	0-40	6.025	0-3	12	18.075	1,2	4

TT	Danh mục, thành phần	Diện tích (m ²)	MĐ XD (tối thiểu - tối đa) (%)	Diện tích xây dựng (m ²)	Số tầng (tối thiểu - tối đa)	Chiều cao tối đa (m)	Diện tích sàn (m ²)	Hệ số SDD tối đa (lần)	Số căn
5	Bến đậu tàu thuyền	3.836	0-5	192	0-1	5	192	0,05	
6	Đất trung tâm văn hóa	5.922	0-5	296	0-1	5	296	0,05	1
7	Nhà hợp tổ dân phố	942	40-60	565	1	5	565	0,6	8
8	Trạm y tế	100	40-60	60	1	5	60	0,6	1

Ghi chú:

Nhà đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện dự án phải đảm bảo thực hiện quy mô dự án với diện tích sàn, hệ số sử dụng đất, mật độ xây dựng, số tầng, chiều cao công trình, số lượng căn hộ và các hạng mục công trình khác... theo điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 và Báo cáo nghiên cứu khả thi sau khi cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Dự án có mục tiêu đầu tư xây dựng nhà ở (để bán, cho thuê, cho thuê mua), khu đô thị:

Gồm 12 tòa chung cư cao tầng (có ký hiệu theo đồ án quy hoạch chi tiết TL 1/500 là A3-1, A3-2, A3-3, A3-4, A3-6, A3-9, A3-10, A3-5, A3-7, A3-8, A3-11, A3-12; tương ứng với ký hiệu theo đồ án quy hoạch phân khu TL 1/2000 là VS2-4A:HH1; VS2-4A:HH2, VS2-4A:HH3, VS2-4A:HH4, VS2-4A:HH5, VS2-4A:HH6, VS2-4B:HH1, VS2-4B:HH2, VS2-4B:HH3, VS2-4B:HH4, VS2-4B:HH5, VS2-4B:HH6)

- Diện tích đất ở xây dựng: 28.006 m²;
- Diện tích sàn xây dựng nhà ở khoảng: 480.282 m²;
- Loại nhà ở: chung cư.
- Phân khúc: cao cấp, trung cấp.
- Hình thức kinh doanh sản phẩm: bán và cho thuê, cho thuê mua theo quy định của pháp luật.
- Số lượng nhà ở: khoảng 5.831 căn hộ.
- Quy mô dân số dự án: Tổng dân số thường trú dự án là 14.780 người, trong đó quy mô dân số tại 12 tòa chung cư cao tầng là 6.970 người.

(Không bao gồm 02 lô A3-13, A3-14, được UBND thành phố Đà Nẵng ban

hành quyết định số 4635/QĐ-UBND ngày 01/12/2020 về việc chấp thuận chuyển nhượng một phần dự án Khu đô thị ven sông Hòa Quý - Đồng Nò)

- Chương trình, Kế hoạch phát triển nhà ở dự án: Dự án Khu đô thị ven sông Hòa Quý - Đồng Nò đã được xác định vị trí, khu vực phát triển nhà ở theo Kế hoạch phát triển nhà ở thành phố giai đoạn 2021-2025 (được phê duyệt tại Quyết định số 767/QĐ-UBND ngày 10/4/2024 của UBND thành phố) và khu vực dự kiến phát triển nhà ở theo Chương trình phát triển nhà ở thành phố giai đoạn 2021-2030 (được phê duyệt tại Quyết định số 1972/QĐ-UBND ngày 25/6/2025 của UBND thành phố); phù hợp với chỉ tiêu phát triển nhà ở thương mại giai đoạn 2026-2030 theo Chương trình phát triển nhà ở thành phố giai đoạn 2021-2030 (được phê duyệt tại Quyết định số 3432/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND thành phố).

- Về dành quỹ đất phát triển nhà ở xã hội của dự án: Dự án Khu đô thị Hòa Quý - Đồng Nò không thuộc trường hợp phải điều chỉnh quy hoạch để bố trí bổ sung quỹ đất ở trong dự án để xây dựng nhà ở xã hội theo quy định chuyển tiếp tại khoản 4 Điều 5 Thông tư số 08/2014/TT-BXD ngày 23/5/2014 của Bộ Xây dựng, khoản 4 Điều 5 Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ, khoản 5 Điều 78 Nghị định số 100/2024/NĐ-CP ngày 26/7/2024 của Chính phủ.

- Phương án đầu tư xây dựng, quản lý hạ tầng đô thị trong và ngoài phạm vi dự án đối với dự án đầu tư xây dựng nhà ở, khu đô thị:

+ Về hạ tầng kỹ thuật: Nhà đầu tư sau khi đầu tư đồng bộ hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch chi tiết được phê duyệt, có trách nhiệm hoàn thiện các thủ tục liên quan và bàn giao cho thành phố quản lý, vận hành, khai thác.

+ Về hạ tầng xã hội: Nhà đầu tư có trách nhiệm xây dựng đồng bộ các công trình hạ tầng xã hội, theo tiến độ phù hợp với các công trình nhà ở, đảm bảo chất lượng dịch vụ đáp ứng nhu cầu của người dân đến ở và đồng bộ đối với Khu đô thị sinh thái ven sông Hòa Xuân.

Nhà đầu tư đầu tư các công trình hạ tầng xã hội khác như nhà hợp tổ dân phố, trạm y tế, cây xanh, vườn hoa,... theo đúng quy hoạch chi tiết được duyệt và bàn giao cho cơ quan Nhà nước theo quy định.

4. Nội dung điều chỉnh thứ tư:

Nội dung địa điểm thực hiện dự án đã quy định tại khoản 3 Điều 1 Quyết định chủ trương đầu tư số 1909/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2018 của UBND thành phố được điều chỉnh như sau:

“Địa điểm thực hiện dự án: phường Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.”

5. Nội dung điều chỉnh thứ năm:

Nội dung diện tích của dự án đã quy định tại khoản 4 Điều 1 Quyết định chủ trương đầu tư số 1909/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2018 của UBND

thành phố được điều chỉnh như sau:

“Diện tích của dự án: 5.083.358 m²”.

6. Nội dung điều chỉnh thứ sáu:

Nội dung tổng vốn đầu tư của dự án đã quy định tại khoản 5 Điều 1 Quyết định chủ trương đầu tư số 1909/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2018 của UBND thành phố được điều chỉnh như sau:

*“**Tổng vốn đầu tư: 11.028.000.000.000 đồng** (Bằng chữ: Mười một nghìn không trăm hai mươi tám tỷ đồng), trong đó:*

- Vốn góp của nhà đầu tư: 1.654.200.000.000 đồng (Một nghìn sáu trăm năm mươi tư tỷ, hai trăm triệu đồng); chiếm 15% tổng vốn đầu tư.

- Vốn huy động: 9.373.800.000.000 đồng (Chín nghìn ba trăm bảy mươi ba tỷ, tám trăm triệu đồng); chiếm 85% tổng vốn đầu tư, trong đó:

+ Vốn vay từ các tổ chức tín dụng: 8.973.948.131.980 đồng.

+ Vốn huy động từ cổ đông, thành viên, từ các chủ thể khác: 0 đồng.

+ Vốn huy động từ nguồn khác: 399.851.868.020 đồng”.

7. Nội dung điều chỉnh thứ bảy:

Nội dung tiến độ thực hiện dự án đã quy định tại khoản 7 Điều 1 Quyết định chủ trương đầu tư số 1909/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2018 của UBND thành phố được điều chỉnh như sau:

“Tiến độ thực hiện dự án

- Giai đoạn 1 (Quý IV/2016 đến Quý IV/2025)

+ Từ Quý IV/2016 - Quý IV/2020: Xây dựng hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật dự án;

+ Từ Quý I/2017 - Quý IV/2021: Mở bán dự án cho phần nền đất ở (liền kề, biệt thự, chung cư), các công trình nhà ở thấp tầng (nhà ở liền kề, nhà biệt thự);

+ Từ Quý I/2022 đến Quý IV/2025: Tiếp tục mở bán dự án, thực hiện hồ sơ pháp lý dự án.

- Giai đoạn 2 (Quý I/2026 đến Quý IV/2030)

+ Từ Quý I/2026 - Quý II/2028: Đầu tư xây dựng và đưa vào khai thác, vận hành các công trình hạ tầng xã hội.

+ Từ Quý I/2026 - Quý IV/2030: Đầu tư xây dựng bến đậu tàu thuyền, tiện ích kèm theo còn lại của khu đô thị... đảm bảo đồng bộ toàn bộ dự án theo quy hoạch chi tiết được duyệt.

- Từ Quý I/2026 - Quý I/2030: Đầu tư xây dựng các tòa chung cư kết hợp thương mại dịch vụ.

- Từ Quý IV/2028 - Quý IV/2030: Hoàn thiện, nghiệm thu, bàn giao đưa các công trình vào hoạt động và khai thác kinh doanh”.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thực hiện dự án đầu tư:

1. Trách nhiệm của Nhà đầu tư

- Nhà đầu tư có trách nhiệm tuân thủ quy định của Luật Đầu tư, pháp luật về quy hoạch, đất đai, môi trường, xây dựng, lao động, phòng cháy và chữa cháy, quy định khác của pháp luật có liên quan. Nhà đầu tư có trách nhiệm thực hiện theo đúng nội dung tại văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư, quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện dự án đầu tư;

- Về lĩnh vực môi trường, khoáng sản, lâm nghiệp, tài nguyên nước và thủy lợi: Đề nghị Nhà đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện dự án thực hiện đầy đủ các nội dung, yêu cầu, kiến nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Công văn số Công văn số 4666/SNNMT-QLĐĐ ngày 29/10/2025 và các quy định pháp luật có liên quan.

- Về nghĩa vụ tài chính đối với ngân sách nhà nước: Nhà đầu tư có cam kết và lộ trình cụ thể để xử lý dứt điểm các khoản nợ thuế, tiền chậm nộp theo Công văn số 1909/ DAN-NVDTPC ngày 08/4/2026 của Thuế Thành phố Đà Nẵng.

- Nhà đầu tư phải đáp ứng các điều kiện đầu tư kinh doanh theo quy định của pháp luật và chỉ được phép triển khai hoạt động đối với các lĩnh vực có điều kiện khi đã đáp ứng đầy đủ các điều kiện quy định và được cơ quan quản lý chuyên ngành cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật. Nhà đầu tư chịu trách nhiệm đảm bảo điều kiện về vốn góp của nhà đầu tư, vốn huy động để triển khai thực hiện dự án theo quy định của pháp luật.

- Về độ cao tính không xây dựng công trình đề nghị Nhà đầu tư thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 32/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định về quản lý độ cao chướng ngại vật hàng không và trận địa quản lý, bảo vệ vùng trời tại Việt Nam.

- Bộ Quốc phòng thống nhất chủ trương bán nhà ở thương mại cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại khu vực đảo Đồng Nò thuộc dự án khu đô thị ven sông Hòa Quý - Đồng Nò tại Công văn số 4804/BQP-TM ngày 06/12/2023; dự án Khu đô thị ven sông Hòa Quý - Đồng Nò (**khu vực đảo nổi Đồng Nò**) nằm trong Danh mục dự án đầu tư xây dựng nhà ở thương mại cho phép tổ chức, cá nhân nước ngoài được sở hữu nhà ở trên địa bàn thành phố Đà Nẵng (đợt 4) được Sở Xây dựng đề nghị Cổng Thông tin điện tử thành phố công bố công khai tại Công văn số 9264/SXD-QLN ngày 21/11/2024.

- Nhà đầu tư phải ký quỹ hoặc phải có bảo lãnh ngân hàng về nghĩa vụ ký quỹ để bảo đảm thực hiện dự án đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư năm 2025;

Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.

- Liên hệ Sở Nông nghiệp và Môi trường để được hướng dẫn thực hiện các thủ tục, các nghĩa vụ tài chính có liên quan theo quy định của pháp luật về đất đai; nộp bổ sung tiền vào ngân sách nhà nước do phát sinh nghĩa vụ tài chính liên quan đến đất đai, do điều chỉnh quy hoạch (nếu có); xác định cụ thể số tiền tương đương giá trị quỹ đất phải nộp, trình tự thủ tục thực hiện và quản lý, sử dụng nguồn thu theo đúng quy định pháp luật (nếu có).

- Liên hệ Sở Xây dựng để được hướng dẫn thực hiện các thủ tục xây dựng, kinh doanh bất động sản theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước; hướng dẫn phương án tổ chức giao thông, tiếp cận của dự án.

- Liên hệ Thuế thành phố Đà Nẵng để được hướng dẫn và thực hiện các nghĩa vụ tài chính đối với ngân sách nhà nước theo quy định.

- Liên hệ UBND phường Ngũ Hành Sơn để được hướng dẫn thực các thủ tục về điều chỉnh quy hoạch chi tiết (nếu có).

- Định kỳ hằng quý, hằng năm, Nhà đầu tư báo cáo Sở Tài chính và cơ quan thống kê về tình hình thực hiện dự án đầu tư quy định tại Điều 47 Luật Đầu tư. Nhà đầu tư lập báo cáo đúng thời hạn, đầy đủ nội dung, chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung báo cáo.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, trung thực, tính chính xác của hồ sơ, tài liệu gửi kèm theo hồ sơ và các văn bản đề nghị chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án; chịu trách nhiệm và đảm bảo điều kiện về vốn chủ sở hữu, vốn góp, vốn huy động để thực hiện dự án theo quy định của pháp luật về đất đai.

- Việc chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư theo quy định tại Điều 36 Luật Đầu tư năm 2025. Hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực đầu tư kinh doanh tại Việt Nam được áp dụng theo quy định tại Điều 15 đến Điều 19 Nghị định số 122/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực Kế hoạch và Đầu tư.

2. Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị liên quan

Các sở, ngành, đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm hướng dẫn, giải quyết các thủ tục hành chính để triển khai thực hiện dự án đầu tư đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường: Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát thực hiện các thủ tục về đất đai, các nghĩa vụ tài chính có liên quan theo quy định của pháp luật về đất đai; hướng dẫn thủ tục môi trường, nộp bổ sung tiền vào ngân sách nhà nước do phát sinh nghĩa vụ tài chính liên quan đến đất đai, do điều chỉnh quy hoạch (nếu có); chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xác định cụ



thể số tiền tương đương giá trị quỹ đất phải nộp, trình tự thủ tục thực hiện và quản lý, sử dụng nguồn thu theo đúng quy định pháp luật (nếu có).

- Sở Xây dựng: Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát Nhà đầu tư thực hiện các thủ tục xây dựng và pháp luật khác có liên quan thuộc nhiệm vụ quản lý nhà nước của mình; hướng dẫn nhà đầu tư lập phương án tổng thể tổ chức giao thông nội bộ, phương án tiếp cận, kết nối với trục giao thông chính, hệ thống hạ tầng kỹ thuật.

- Thuế thành phố Đà Nẵng, Sở Tài chính: Hướng dẫn Nhà đầu tư thực hiện các nghĩa vụ về thuế, các nghĩa vụ tài chính phát sinh đảm bảo theo quy định của pháp luật; tiếp tục thực hiện các biện pháp quản lý, cưỡng chế nợ thuế của Nhà đầu tư theo quy định; tiếp tục theo dõi, đôn đốc Nhà đầu tư thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính đối với ngân sách nhà nước.

- UBND phường Ngũ Hành Sơn: Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát Nhà đầu tư thực hiện các thủ tục xây dựng, quy hoạch chi tiết TL 1/500 (nếu có); Kiểm tra, giám sát quá trình triển khai xây dựng dự án đảm bảo theo đúng nội dung được phê duyệt, kịp thời báo cáo UBND thành phố liên quan đến chấp hành quy định pháp luật về xây dựng công trình.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và là một bộ phận không tách rời của Quyết định chủ trương đầu tư số 1909/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2018 của UBND thành phố Đà Nẵng.

2. Chánh Văn phòng UBND thành phố Đà Nẵng; Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng; Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy quân sự thành phố Đà Nẵng, Giám đốc Công an thành phố Đà Nẵng; Trưởng Thuế thành phố Đà Nẵng, Chi Cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực XII; Chủ tịch UBND phường Ngũ Hành Sơn; Giám đốc Công ty Cổ phần Địa Cầu và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

3. Quyết định này được cấp cho Công ty Cổ phần Địa Cầu một bản và một bản lưu tại UBND thành phố Đà Nẵng. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND TP;
- CVP, P.ĐTĐT, P.KT;
- Lưu: VT, STC.

13

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**K. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hồ Kỳ Minh